

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**BỘ TƯ PHÁP - BỘ NGOẠI GIAO****BỘ TƯ PHÁP -
BỘ NGOẠI GIAO****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2012/TTLT-BTP-BNG

*Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2012***THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**

Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư liên tịch số 11/2008/TTLT-BTP-BNG ngày 31/12/2008 của Bộ Tư pháp và Bộ Ngoại giao hướng dẫn thực hiện quy định của Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch tại các cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài

Căn cứ Nghị định số 93/2008/NĐ-CP ngày 22/8/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 15/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Căn cứ Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực;

Bộ Tư pháp và Bộ Ngoại giao thống nhất sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư liên tịch số 11/2008/TTLT-BTP-BNG ngày 31/12/2008 của Bộ Tư pháp và Bộ Ngoại giao hướng dẫn thực hiện quy định của Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch tại các Cơ quan đại diện Ngoại giao, Cơ quan Lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài (sau đây gọi là Cơ quan đại diện Việt Nam) như sau:

Điều 1. Những nội dung sửa đổi, bổ sung**1. Sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm b khoản 1 Mục II như sau:**

“b) Trình tự, thủ tục đăng ký khai sinh cho trẻ em được thực hiện như sau: Người đi đăng ký khai sinh phải nộp Tờ khai (theo mẫu quy định), Giấy chứng sinh, bản sao Giấy chứng nhận kết hôn của cha, mẹ trẻ em (nếu có đăng ký kết hôn) và xuất trình bản chính để đối chiếu.

Giấy chứng sinh do cơ sở y tế, nơi trẻ em sinh ra cấp; nếu trẻ em sinh ra ngoài cơ sở y tế, thì Giấy chứng sinh được thay bằng văn bản xác nhận của người làm chứng. Trong trường hợp không có người làm chứng, thì người đi khai sinh phải làm giấy cam đoan về việc sinh là có thực.

Sau khi kiểm tra các giấy tờ hợp lệ, viên chức lãnh sự ghi vào Sổ đăng ký khai sinh và bản chính Giấy khai sinh. Thủ trưởng Cơ quan đại diện Việt Nam hoặc cán bộ lãnh sự được ủy quyền ký và cấp cho người đi khai sinh một bản chính Giấy khai sinh. Bản sao Giấy khai sinh được cấp theo yêu cầu của người đi khai sinh.

Trong trường hợp khai sinh cho con ngoài giá thú, nếu không xác định, được người cha, thì phần ghi về người cha trong sổ đăng ký khai sinh và Giấy khai sinh để trống. Nếu vào thời điểm đăng ký khai sinh có người nhận con, thì Cơ quan đại diện Việt Nam kết hợp giải quyết việc nhận con và đăng ký khai sinh”.

2. Sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm a khoản 5 Mục II như sau:

“a) Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước mà người giám hộ và người được giám hộ là công dân Việt Nam cư trú, thực hiện đăng ký việc giám hộ.

Trình tự, thủ tục đăng ký việc giám hộ được thực hiện như sau:

Người được cử làm giám hộ phải nộp Tờ khai (theo mẫu quy định) và Giấy cử giám hộ. Giấy cử giám hộ do người cử giám hộ lập; nếu có nhiều người cùng cử một người làm giám hộ, thì tất cả phải cùng ký vào Giấy cử giám hộ.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ giấy tờ hợp lệ, nếu xét thấy việc giám hộ đủ điều kiện theo quy định của pháp luật, thì Cơ quan đại diện Việt Nam đăng ký việc giám hộ. Trường hợp cần phải xác minh, thì trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ giấy tờ hợp lệ, Cơ quan đại diện Việt Nam có trách nhiệm gửi văn bản đề nghị xác minh tới cơ quan có thẩm quyền. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị xác minh, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm gửi kết quả xác minh tới Cơ quan đại diện Việt Nam. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả xác minh, Cơ quan đại diện Việt Nam đăng ký việc giám hộ. Tổng thời gian giải quyết trong trường hợp này là không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ giấy tờ hợp lệ.

Khi đăng ký việc giám hộ, người cử giám hộ và người được cử giám hộ phải có mặt. Viên chức lãnh sự ghi vào sổ đăng ký giám hộ và Quyết định công nhận việc giám hộ. Thủ trưởng Cơ quan đại diện Việt Nam hoặc cán bộ lãnh sự được ủy quyền ký và cấp cho người giám hộ và người cử giám hộ mỗi bên một bản chính Quyết định công nhận việc giám hộ. Bản sao Quyết định công nhận việc giám hộ được cấp theo yêu cầu của người giám hộ và người cử giám hộ.

Trong trường hợp người được giám hộ có tài sản riêng, thì người cử giám hộ

phải lập danh mục tài sản và ghi rõ tình trạng của tài sản đó, có chữ ký của người cử giám hộ và người được cử làm giám hộ. Danh mục tài sản được lập thành 03 bản, 01 bản lưu tại Cơ quan đại diện Việt Nam, nơi đăng ký việc giám hộ, 01 bản giao cho người giám hộ, 01 bản giao cho người cử giám hộ”.

3. Sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm b khoản 6 Mục II như sau:

“b) Trình tự, thủ tục đăng ký việc nhận cha, mẹ, con được thực hiện như sau:

Người nhận cha, mẹ, con phải nộp Tờ khai (theo mẫu quy định). Trong trường hợp cha hoặc mẹ nhận con chưa thành niên, thì phải có sự đồng ý của người hiện đang là mẹ hoặc cha, trừ trường hợp người đó đã chết, mất tích, mất năng lực hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự.

Kèm theo Tờ khai phải xuất trình các giấy tờ sau đây:

- Giấy khai sinh (bản chính hoặc bản sao) của người con, nếu đã đăng ký khai sinh;
- Các giấy tờ, đồ vật hoặc các chứng cứ khác để chứng minh quan hệ cha, mẹ, con (nếu có).

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ giấy tờ hợp lệ, nếu xét thấy việc nhận cha, mẹ, con là đúng sự thật và không có tranh chấp, thì Cơ quan đại diện Việt Nam đăng ký việc nhận cha, mẹ, con. Trường hợp cần phải xác minh, thì trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ giấy tờ hợp lệ, Cơ quan đại diện Việt Nam có trách nhiệm gửi văn bản đề nghị xác minh tới cơ quan có thẩm quyền. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị xác minh, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm gửi kết quả xác minh tới Cơ quan đại diện Việt Nam. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả xác minh, Cơ quan đại diện Việt Nam đăng ký việc nhận cha, mẹ, con. Tổng thời gian giải quyết trong trường hợp này là không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ giấy tờ hợp lệ.

Khi đăng ký việc nhận cha, mẹ, con; các bên cha, mẹ, con phải có mặt, trừ trường hợp người được nhận là cha hoặc mẹ đã chết. Viên chức lãnh sự ghi vào Sổ đăng ký việc nhận cha, mẹ, con và Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con. Thủ trưởng Cơ quan đại diện Việt Nam hoặc cán bộ lãnh sự được ủy quyền ký và cấp cho mỗi bên một bản chính Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con. Bản sao Quyết định được cấp theo yêu cầu của các bên”.

4. Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 9 Mục II như sau:

“a) Việc đăng ký khai sinh quá hạn tại Cơ quan đại diện Việt Nam chỉ được thực hiện khi công dân Việt Nam sinh ở nước ngoài mà chưa được đăng ký khai sinh (kể cả tại Cơ quan đại diện Việt Nam và tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài).